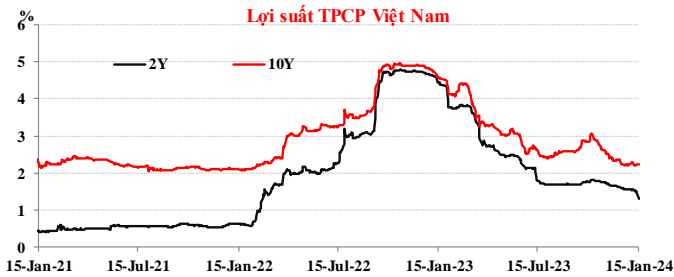

Lãi suất LNH
Trái phiếu

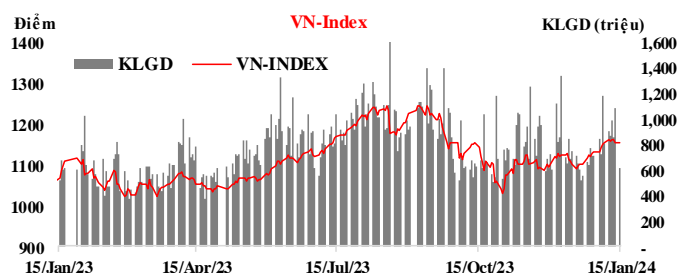
Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	0.20	0.00	5.09	0.01	3Y	1.25	-0.250
1W	0.30	0.00	5.22	0.02	5Y	1.45	-0.086
2W	0.57	0.02	5.31	0.03	7Y	1.82	-0.020
1M	1.28	0.00	5.40	0.02	10Y	2.22	-0.003
2M	2.77	0.02	5.50	0.02	15Y	2.43	0.001
3M	2.97	0.00	5.58	0.02			
6M	4.50	-0.02	5.63	0.00			
9M	4.94	-0.04	5.72	0.00			
1Y	5.36	-0.04	5.78	-0.01			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 15/01/2024

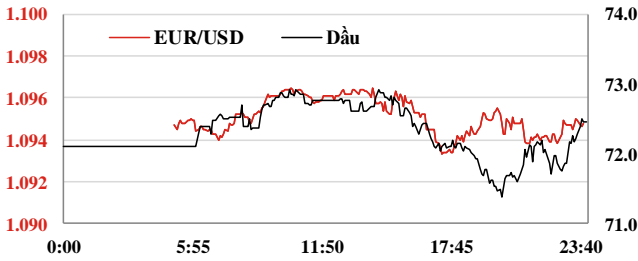
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	-	-	0.00
Tổng					

Chứng khoán ngày 15/01/2024

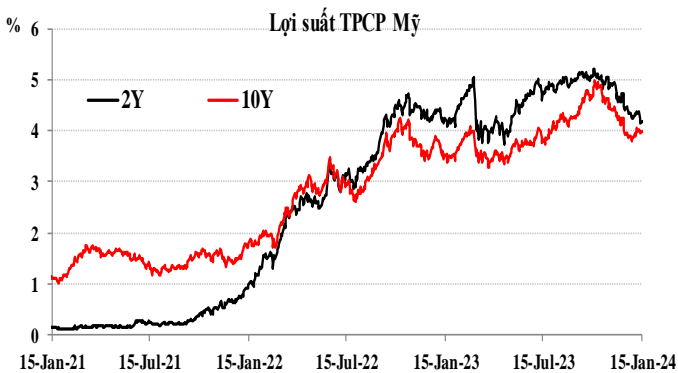
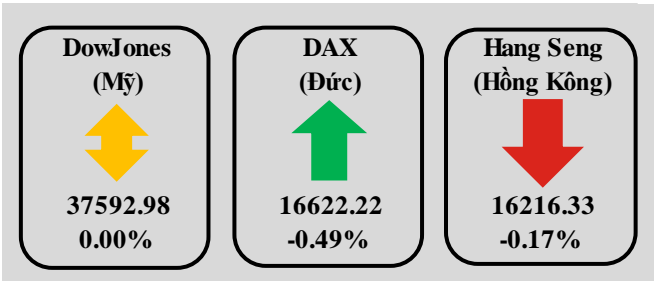
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1154.12	227.55	86.61
%/ngày	-0.05%	-1.20%	-0.33%
%/30/12/2022	14.60%	10.8%	20.9%
KLGD (tr.d.v)	617.15	62.38	24.3
GTGD (tỷ đ)	12657.85	1163.88	350.76
NĐINN mua (tỷ đ)	739.82	18.31	22.83
NĐINN bán (tỷ đ)	719.47	15.34	13.93


Tin trong nước ngày 15/01

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 15/01, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.992 VND/USD, tăng tiếp 16 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.141 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.472 VND/USD, giảm 27 đồng so với phiên 12/01. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 120 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.870 VND/USD và 24.970 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 15/01, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 2W so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,20%; 1W 0,30%; 2W 0,57% và 1M 1,28%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,09%; 1W 5,22%; 2W 5,31%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng nhẹ ở kỳ hạn 15Y; chốt phiên ở mức: 3Y 1,25%; 5Y 1,45%; 7Y 1,82%; 10Y 2,22%; 15Y 2,43%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, các chỉ số từ lúc mở phiên vẫn giữ được sắc xanh đến gần cuối phiên, sau đó lực bán bất ngờ xuất hiện kéo cả 3 chỉ số giảm về dưới giá tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm nhẹ 0,58 điểm (-0,05%) về mức 1.154,12 điểm; HNX-Index sụt 2,76 điểm (-1,20%) còn 227,55 điểm; UPCoM-Index mất 0,29 điểm (-0,33%) xuống 86,61 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức thấp với giá trị giao dịch gần 14.200 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng hơn 32 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu số ra tháng 1/2024, Ngân hàng Thế giới WB giảm dự báo tăng trưởng GDP năm 2024 và 2025 của Việt Nam.** Cụ thể, GDP Việt Nam được dự báo tăng lần lượt 5,5% và 6,0% trong 2 năm 2024 và 2025, giảm 0,7% và 0,5% so với dự báo hồi tháng 6/2023.



	15 Jan 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	102.40	0.00%	0.19%	1.06%
USD/CNY	7.17	0.06%	0.24%	1.03%
USD/EUR	0.91	0.01%	0.01%	0.80%
USD/JPY	145.73	0.57%	1.05%	3.31%
USD/KRW	1319.82	0.50%	0.61%	1.96%
USD/SGD	1.33	0.14%	0.40%	1.05%
USD/TWD	31.28	0.58%	1.21%	1.95%
USD/THB	34.94	0.23%	0.03%	1.72%
USD/VND Trung tâm	23992	0.07%	0.25%	0.53%
USD/VND LNH	24472	-0.11%	0.50%	0.92%
USD/VND tự do	24906	0.61%	0.51%	0.67%
Vàng	2054.49	0.28%	1.31%	-0.39%
Dầu WTI	72.68	0.00%	2.70%	1.44%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/1/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	25/1/2024
Anh	GBP	5,25%	5,25%	3/8/2023	1/2/2024
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/1/2016	23/1/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/2/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- World Bank kiên định với dự báo kinh tế thế giới tiếp tục giảm tốc trong năm 2024.** Trong báo cáo công bố cuối tuần trước, tổ chức này ước tính GDP toàn cầu năm 2024 tăng trưởng 2,4%, giảm tốc năm thứ 4 liên tiếp (không đổi so dự báo trước), nguyên nhân chính do tác động của lãi suất chính sách ở mức quá cao. Trong số các nước phát triển, GDP Mỹ được dự báo tăng 1,6% trong năm nay (+0,8 đpt), Eurozone tăng nhẹ 0,7% (-0,6 đpt) và Nhật Bản tăng 0,9% (+0,2 đpt). Đối với các nước đang phát triển, WB dự báo GDP Trung Quốc tăng 4,5% trong năm nay (+0,1 đpt), Ấn Độ tăng 6,4% (không đổi), Indonesia tăng 4,9% (không đổi) và Thái Lan tăng 3,2% (-0,4 đpt).
- Eurozone ghi nhận một số chỉ báo kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, sản lượng công nghiệp tại khu vực này giảm 0,3% m/m trong tháng 11, nối tiếp đà giảm 0,7% của tháng trước đó và khớp với dự báo. So với cùng kỳ năm 2022, sản lượng công nghiệp Eurozone rơi 6,8% y/y. Tiếp theo, kim ngạch xuất khẩu tại Eurozone đạt 252,4 tỷ EUR trong tháng 11, giảm 4,7% y/y. Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu tháng 11 đạt 232,2 tỷ EUR, sụt giảm 16,7% y/y. Theo đó, cán cân thương mại khu vực này thặng dư 14,8 tỷ EUR trong tháng 11, cao hơn mức thặng dư 11,1 tỷ của tháng 10 và đồng thời cao hơn mức 11,2 tỷ theo dự báo.
- Giá nhà tại Anh tăng trở lại trong tháng đầu năm.** Tổ chức Rightmove khảo sát cho biết, chỉ số giá nhà tại nước Anh tăng 1,3% m/m trong tháng 1 sau khi giảm liên tiếp 1,7% ở tháng 11 và 1,9% ở tháng 12. Nguyên nhân chính do nhu cầu mua nhà của người dân tăng trở lại, dù lãi suất thế chấp chưa có dấu hiệu suy giảm. Thị trường kỳ vọng lĩnh vực xây dựng và bất động sản tại Anh sẽ tiếp tục âm lên trong năm 2024, khi lạm phát suy yếu và NHTW Anh BOE tiến tới cắt giảm LSCS.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
15-01	7:01	*	Giá nhà Anh HPI mm T12	1.3		1.9
15-01	14:00	*	Chỉ số giá bán buôn WPI của Đức mm T12	-0.6	0.2	-0.2
15-01	17:00	*	Cán cân thương mại Eurozone T11	14.8B	11.2B	11.1B
16-01	14:00	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Anh T12		18.1K	16K
16-01	20:30	***	Chỉ số sản xuất Empire State Mỹ T12		-4.9	-14.5
16-01	22:00	***	Phát biểu của Thống đốc NHTW Anh Andrew Bailey			

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ, đóng cửa tại 1.154,12 điểm. Thị trường tiếp tục rung lắc trong biên độ hẹp, thanh khoản rơi xuống ở mức thấp với hơn 600 triệu cổ phiếu được giao dịch, cho thấy không có sự bán tháo ở vùng giá hiện tại. Mặc dù vậy, các dấu hiệu đang cho thấy VN-Index có thể điều chỉnh và tích lũy trở lại trong ngắn hạn trước khi vượt qua vùng kháng cự 1160 điểm, nổi dài đà đi lên trong trung hạn.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn